

BỘ Y TẾ
VIỆN Y HỌC BIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1014/QĐ-YHB

Hải Phòng, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện

VIỆN TRƯỞNG VIỆN Y HỌC BIỂN

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-BYT ngày 27 tháng 03 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Viện Y học biển trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1766/QĐ-BYT ngày 12 tháng 05 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Y học biển;

Căn cứ Thông tư 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 07 năm 2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện;

Căn cứ Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (Phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1032/QĐ-YHB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Viện trưởng Viện Y học biển về việc kiện toàn Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện năm 2025;

Xét đề nghị của: Tổ trưởng Tổ Quản lý chất lượng, Trưởng phòng TCCB-HC Viện Y học biển;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản lý chất lượng Bệnh viện”.

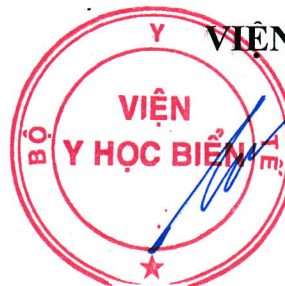
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các khoa/phòng/trung tâm và các thành viên của Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, QLCL.



VIỆN TRƯỞNG

TS.BSNT Nguyễn Bảo Nam

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10.14/QĐ-YHB ngày 21 tháng 8 năm 2025
của Viện trưởng Viện Y học biển)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc tổ chức, nhiệm vụ, hoạt động, chế độ làm việc của Hội đồng quản lý chất lượng bệnh viện (HĐQLCLBV).

Điều 2: Nguyên tắc tổ chức thực hiện quản lý chất lượng

- Lấy người bệnh làm trung tâm.
- Việc bảo đảm và cải tiến chất lượng là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của Hội đồng, được tiến hành thường xuyên, liên tục và ổn định.
- Các Quyết định liên quan đến hoạt động quản lý chất lượng trong bệnh viện dựa trên cơ sở pháp luật, cơ sở khoa học với các bằng chứng cụ thể và đáp ứng nhu cầu thực tiễn nâng cao chất lượng của bệnh viện.
- HĐQLCLBV chịu trách nhiệm về chất lượng bệnh viện. Tất cả thành viên trong Hội đồng có trách nhiệm triển khai các hoạt động cải tiến nhằm nâng cao chất lượng bệnh viện.

Chương 2

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

Điều 3: Tổ chức của HĐQLCLBV

HĐQLCLBV do Viện trưởng quyết định thành lập, xây dựng quy chế và tổ chức hoạt động, gồm:

- Chủ tịch: Viện trưởng
- Phó Chủ tịch: Phó Viện trưởng
- Thư ký: Tổ trưởng Tổ Quản lý chất lượng

- Các thành viên: Đại diện một số trường khoa, phòng, trung tâm.

Điều 4: Nhiệm vụ của HĐQTCLBV

1. Phát hiện các vấn đề chất lượng, các nguy cơ tiềm ẩn đối với an toàn người bệnh, xác định các hoạt động ưu tiên và đề xuất các đề án bảo đảm, cải tiến chất lượng và an toàn người bệnh với Viện trưởng;

2. Giúp Viện trưởng triển khai bộ tiêu chí, tiêu chuẩn quản lý chất lượng do Bộ Y tế ban hành hoặc thừa nhận, phù hợp với điều kiện của Viện;

3. Tham gia tổ chức thực hiện việc áp dụng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, đánh giá nội bộ chất lượng bệnh viện và thông qua báo cáo chất lượng bệnh viện;

4. Hỗ trợ kỹ thuật cho các khoa, phòng, trung tâm để triển khai các hoạt động của các đề án bảo đảm, cải tiến chất lượng do Viện trưởng phê duyệt.

Chương 3

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

Điều 5: Hoạt động các thành viên trong HĐQTCLBV

1. Chủ tịch Hội đồng

- Chủ tịch HĐQTCLBV là người đứng đầu hội đồng, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của HĐQTCLBV. Chỉ đạo, điều hành Hội đồng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y tế và quy định khác.

- Lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó chủ tịch và từng thành viên Hội đồng; Đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Trực tiếp chỉ đạo, giải quyết những vấn đề quan trọng, cấp bách, liên quan đến tài chính, những vấn đề có tính chất phối hợp nhiều khoa, phòng.

- Trực tiếp giải quyết một số công việc, tuy đã giao cho các phó chủ tịch, nhưng do xét thấy yêu cầu cần thiết vì nội dung vấn đề cấp bách hoặc quan trọng, những việc mà các Phó Chủ tịch có ý kiến khác nhau.

- Thực hiện khen thưởng tập thể, cá nhân của đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

- Phó chủ tịch HĐQTCLBV là người giúp việc cho chủ tịch, được chủ tịch phân công phụ trách một số lĩnh vực. Chịu trách nhiệm trước chủ tịch về những nội dung được phân công.

- Chỉ đạo việc thực hiện công tác triển khai hoạt động chất lượng bệnh viện; xây dựng đề án, kế hoạch, mạng lưới hoạt động và các văn bản quản lý trong lĩnh vực được chủ tịch phân công.

- Đề xuất chủ trương, kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện phong trào thi đua khen thưởng trong quản lý chất lượng bệnh viện;

- Chủ trì các phiên họp của HĐQTCLBV khi được chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

- Chỉ đạo các công việc của thành viên trong HĐQTCLBV: Lập kế hoạch và chương trình công tác của HĐQTCLBV; chuẩn bị các nội dung và văn bản báo cáo tại các phiên họp của HĐQTCLBV; dự toán kinh phí liên quan hoạt động của HĐQTCLBV hàng năm.

- Tổng hợp, định kỳ báo cáo Hội đồng kết quả hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện.

- Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có vấn đề gì liên quan đến phó chủ tịch khác thì phối hợp giải quyết. Trường hợp các phó chủ tịch có ý kiến khác nhau, phó chủ tịch đang phụ trách công việc được phân công phải báo cáo chủ tịch quyết định.

3. Thư ký Hội đồng

- Giúp Thường trực HĐQTCLBV lập kế hoạch và các chương trình công tác của Hội đồng;

- Dự thảo nội dung các văn bản, tài liệu phục vụ cho hoạt động của HĐQTCLBV, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐQTCLBV;

- Chuẩn bị nội dung và điều kiện cần thiết cho các phiên họp của HĐQTCLBV.

- Tổng hợp, định kỳ báo cáo HĐQTCLBV kết quả hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện.

4. Các thành viên Hội đồng

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra chất lượng bệnh viện thuộc đơn vị, tổ chức mình phụ trách, báo cáo kết quả thực hiện với HĐQTCLBV;

- Tham dự thảo luận và tham gia quyết nghị tại các cuộc họp của HĐQTCLBV; thực hiện đầy đủ các chương trình công tác của HĐQTCLBV;

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQTCLBV.

Điều 6: Phiên họp thường kỳ của HĐQTCLBV

1. HĐQTCLBV họp định kỳ mỗi quý 1 lần, nếu thời gian có thay đổi Thư ký Hội đồng có trách nhiệm thông báo cho HĐQTCLBV.

2. Các cuộc họp của HĐQTCLBV và thường trực Hội đồng, phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự trở lên mới được biểu quyết hoặc ra nghị quyết.

3. Tại các kỳ họp HĐQTCLBV, các thành viên vắng mặt phải cử người đi thay thế để đảm bảo tính liên tục và thẩm quyền quyết định những việc có liên quan đến đơn vị mình phụ trách; ý kiến của người đi họp thay được coi như ý kiến của thành viên vắng mặt và người đi họp thay được quyền biểu quyết các nội dung thảo luận của HĐQTCLBV.

4. Trước cuộc họp các thành viên trong HĐQTCLBV có trách nhiệm gửi báo cáo về cho Thư ký tổng hợp. Trong cuộc họp các thành viên báo cáo với HĐQTCLBV về công tác quản lý chất lượng bệnh viện và những khó khăn, đề xuất.

Điều 7: Họp sơ kết, tổng kết.

1. Thời gian: sơ kết sáu tháng vào đầu tháng 6 của năm và tổng kết vào đầu tháng 12 của năm.

2. Thành phần: các thành viên HĐQTCLBV, mạng lưới chất lượng bệnh viện và mời thêm thành viên khi có yêu cầu.

Điều 8: Họp đột xuất.

Khi có nội dung đột xuất cần giải quyết; thành phần tùy thuộc vào vấn đề cần giải quyết do Chủ tịch HĐQTCLBV triệu tập.

Điều 9: Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

HĐQLCLBV thực hiện kiểm tra giám sát việc thực hiện các tiêu chí chất lượng bệnh viện theo kế hoạch kiểm tra giám sát chất lượng bệnh viện hàng năm.

Chương 4

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10: Đối với Tổ Quản lý chất lượng

Chỉ đạo Tổ Quản lý chất lượng là đơn vị đầu mối triển khai và tham mưu cho HĐQTCLBV về công tác quản lý chất lượng bệnh viện.

Điều 11: Đối với Mạng lưới Quản lý chất lượng

- Làm đầu mối giúp lãnh đạo Viện triển khai, thực hiện, theo dõi các hoạt động liên quan đến quản lý chất lượng Viện.

- Thực hiện các kế hoạch của mạng lưới quản lý chất lượng bệnh viện.

Điều 12: Đối với các phòng chức năng, các khoa, trung tâm

- Chỉ đạo các khoa, phòng, trung tâm phổ biến nội dung thông tư chất lượng bệnh viện đến toàn thể nhân viên. Xác định các vấn đề chất lượng cần ưu tiên của khoa để chủ động cải tiến hoặc đề xuất với hội đồng chất lượng bệnh viện.

- Triển khai hoặc phối hợp với các khoa, phòng, trung tâm khác nghiên cứu áp dụng các tiêu chí do Bộ Y tế ban hành. Phân công nhân viên khoa triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng và đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện.

- Phối hợp với Tổ Quản lý chất lượng và các đơn vị thực hiện đề án cải tiến chất lượng có liên quan.

- Tham gia các lớp đào tạo, huấn luyện, tập huấn, bồi dưỡng về quản lý chất lượng; Tham gia đánh giá chất lượng bệnh viện.

Chương 5

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 13: Biên bản họp

Các cuộc họp của HĐQTCLBV do Thư ký Hội đồng ghi chép biên bản họp.

Điều 14: Các khoa, phòng, trung tâm báo cáo tiến độ thực hiện

1. Các khoa, phòng, trung tâm được phân công triển khai, thực hiện, đánh giá các tiêu chí có trách nhiệm báo cáo theo quy định bằng văn bản và báo cáo qua các cuộc họp.

2. Các loại báo cáo gồm báo cáo quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của HĐQTCLBV về kết quả thực hiện các tiêu chí.

3. Thời hạn báo cáo nêu bằng văn bản phải trước ngày họp HĐQTCLBV.

Điều 15: Ban hành văn bản

Các văn bản được ban hành liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí chất lượng bệnh viện phải thông qua sự đề nghị của các khoa, phòng đơn vị phụ trách để thông qua Ban Lãnh đạo Viện ban hành.

Điều 16: Khen thưởng

Các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong cải tiến chất lượng bệnh viện, có đóng góp tích cực trong công tác của HĐQTCLBV, Tổ, Mạng lưới cải tiến tiêu chí chất lượng bệnh viện.

Chương 6

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 18: Trách nhiệm thi hành

Lãnh đạo các khoa, phòng, trung tâm và cán bộ, viên chức, người lao động Viện chịu trách nhiệm thi hành.

